

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32 /2024/HS-ST
Ngày: 08- 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Lan Hương

Ông Hoàng Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Đinh Trần Ngọc P; tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 8 năm 2005 tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 7, phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở: Tổ dân phố 12, phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Ngọc T; sinh năm 1979; nghề nghiệp: Lao động tự do; hiện trú tại: Tổ dân phố 6, phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình và con bà: Trần Thị Thúy H; sinh năm: 1981; nghề nghiệp: Lao động tự do; hiện trú tại: Tổ dân phố 7, phường Bắc L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình; Anh chị em ruột: P là con duy nhất trong gia đình; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/12/2023, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Công an phường Nam L tiến hành kiểm tra Đinh Trần Ngọc P đang đứng ở dãy phòng trọ của ông Nguyễn Minh N tại đường Bùi Xuân P thuộc tổ dân phố 12, phường Nam L, thành phố Đồng Hới. Quá trình làm việc, P đã tự nguyện giao nộp số ma túy giấu trong ống nước bên cạnh phòng trọ số 05 P đang ở gồm: 01 túi nilon bên trong có 03 túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng P khai nhận là ma túy loại Ketamine và 01 túi nilon bên trong chứa 14 viên nén màu xám không rõ hình dạng là ma túy loại MDMA, mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Nguồn gốc số ma túy trên P khai nhận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/12/2023, P cùng một người bạn quen biết ngoài xã hội có tên thường gọi là “Chó” không rõ lý lịch cùng một số bạn bè của “Chó” đi ăn uống và hát karaoke ở thành phố Đồng Hới. Quá trình hát karaoke, P cùng những người này uống rượu bia và sử dụng ma túy. Lúc này “Chó” nhờ P giữ số ma túy trên nên P cất vào trong túi áo khoác đang mang trên người. Sau khi rời khỏi quán karaoke trở về phòng trọ P lấy số ma túy trên ra kiểm đếm có 15 viên ma túy MDMA và 04 túi nilon chứa ma túy Ketamine. P sử dụng hết 01 viên ma túy MDMA và 01 túi ma túy Ketamine. Số ma túy còn lại P giấu ở trong ống vòi nước bên cạnh phòng trọ. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/12/2023, P đang đứng tại dãy phòng trọ mình ở thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại Kết luận giám định số 34/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A1 là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 5,581g; Mẫu ký hiệu A2 là chất ma túy loại Ketamine, khối lượng 4,124g.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ Đinh Trần Ngọc P: 01 túi nilon trong suốt, bên trong có 03 túi nilon trong suốt đều chứa ma túy loại Ketamine, khối lượng 4,124g, còn lại sau giám định 3,933g; 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa 14 viên nén màu xám không rõ hình dạng là ma túy loại MDMA, khối lượng 5,581g, còn lại sau giám định 5,367g.

Kết luận giám định xác định số ma túy thu giữ của Đinh Trần Ngọc P có 02 loại. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ, quy định việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại Bộ luật Hình sự, thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của được xác định như sau: Do khối lượng của 02 chất ma túy loại MDMA và Ketamine đều thuộc khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên việc tính khối lượng các chất ma túy được tính:

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy loại MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự:

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy loại MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là: $(5,581\text{g} : 30\text{g}) \times 100\% = 18,6\%$.

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy loại Ketamine so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy ở thể rắn quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là: $(4,124\text{g} : 100\text{g}) \times 100\% = 4,124\%$.

Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng của 02 chất ma túy là: $18,6\% + 4,124\% = 22,724\%$ (thuộc trường hợp dưới 100%). Như vậy, tổng khối lượng của 02 chất ma túy MDMA và Ketamine không thuộc trường hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 249 mà thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSĐH-MT ngày 28/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Đinh Trần Ngọc P ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Đinh Trần Ngọc P đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử bị cáo đúng như toàn bộ nội dung bản cáo trạng; tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Đinh Trần Ngọc P từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo việc làm không ổn định, không có thu nhập và tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ 01 Phong bì thư, số lượng: 1 cái; Đặc điểm: dán kín, trên ghi nội dung “34/KL-KTHS”, ngoài cùng dán băng dính trong suốt; Tình trạng: niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. (Theo Kết luận giám định số 34/ KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình).

Liên quan đến vụ án có đối tượng nam thanh niên tên “Chó” là người đã giao số ma túy trên cho P cất giữ, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/12/2023, tại dãy phòng trọ của ông Nguyễn Minh N tại đường Bùi Xuân P thuộc tổ dân phố 12, phường Nam L, thành phố Đồng H, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Công an phường Nam Lý phát hiện, bắt quả tang Đinh Trần Ngọc P đang tàng trữ 5,581gam ma túy loại MDMA và 4,124 gam ma túy loại Ketamine. P khai nhận số ma túy trên tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới công bố bản cáo trạng bị cáo Đinh Trần Ngọc P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/12/2023, tại dãy phòng trọ của ông Nguyễn Minh N tại đường Bùi Xuân P thuộc tổ dân phố 12, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình phối hợp với Công an phường Nam Lý phát hiện, bắt quả tang Đinh Trần Ngọc P đang tàng trữ 5,581gam ma túy loại MDMA và 4,124 gam ma túy loại Ketamine. P khai nhận số ma túy trên tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, Đinh Trần Ngọc P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo P là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sự phát triển của xã hội; hành vi của bị cáo đã xâm hại chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo P đã ở độ tuổi đủ hiểu biết pháp luật, có đầy đủ khả năng nhận thức tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng bị cáo lại cố hành vi cất giấu ma túy với mục đích sử dụng cá nhân. Mặc dù về nhân thân bị cáo P được xác định không có tiền án, tiền sự nhưng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo P đã thực hiện thì cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội Đinh Xuân N, bà nội Nguyễn Thị X là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo việc làm không ổn định, không có thu nhập và tài sản, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo P.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án, theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ từ Đinh Trần Ngọc P: 01 túi nilon trong suốt, bên trong có 03 túi nilon trong suốt đều chứa ma túy loại Ketamine, khối lượng 4,124g, còn lại sau giám định 3,933g; 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa 14 viên nén màu xám không rõ hình dạng là ma túy loại MDMA, khối lượng 5,581g, còn lại sau giám định 5,367g. Cần tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì thư, số lượng: 1 cái; Đặc điểm: dán kín, trên ghi nội dung “34/KL-KTHS”, ngoài cùng dán băng dính trong suốt; Tình trạng: niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. (Theo Kết luận giám định số 34/ KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình).

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2024.

[8] Liên quan đến vụ án có đối tượng nam thanh niên tên “Chó” là người đã giao số ma túy trên cho P cất giữ, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đinh Trần Ngọc P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Trần Ngọc P được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Đinh Trần Ngọc P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về Điều luật áp dụng: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Trần Ngọc P 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đinh Trần Ngọc P 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ 01 Phong bì thư, số lượng: 1 cái; Đặc điểm: dán kín, trên ghi nội dung “34/KL-KTHS”, ngoài cùng dán băng dính trong suốt; Tình trạng: niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. (Theo Kết luận giám định số 34/ KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình).

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Trần Ngọc P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/5/2024) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử

theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp QB;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.ADS TP Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa

